

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2020/HNGĐ-ST
Ngày 15-6-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Vịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020, về việc Ly hôn và tranh chấp về nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H; nơi cư trú: Thôn HCh, xã LA, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- Bị đơn: Anh Vũ Văn H1; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn HCh, xã LA, huyện VB, thành phố Hải Phòng, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo tuyên bố là người mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2019/QĐST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2019, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 11 năm 2019, bản tự khai và tại phiên hòa giải, nguyên đơn là chị Phạm Thị H trình bày:

Chị và anh Vũ Văn H1 kết hôn với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LA, huyện VB, thành phố Hải Phòng từ ngày 05 tháng 9 năm 2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận H phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm, không tôn trọng nhau. Do mâu thuẫn vợ chồng nên đến tháng 02 năm 2016, anh H1 đã bỏ nhà đi cho đến nay vẫn không có tin tức gì. Chị H và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không biết anh H1 ở đâu. Tháng 05/2019, chị H đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh H1 là người mất tích. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2019/QĐST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã tuyên bố anh H1 là người mất tích. Từ đó đến nay, anh H1 không trở về, chị H và gia đình cũng không có tin tức gì về anh H1. Nay, để đảm bảo quyền lợi của mình, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H1 theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị và anh H1 có 01 con chung là Vũ Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 26-10-2012. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao cho chị trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xác định quan hệ tranh chấp về Ly hôn và nuôi con là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, về thẩm quyền đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là người bị Tòa án tuyên bố mất tích nên việc Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự, khoản 2 Điều 56, Điều 81, 83 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử xét những nội dung sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Vũ Văn H1.

+ Về con chung: Đề nghị giao con chung là Vũ Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 26-10-2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Do chị H không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

+ Về án phí: Chị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn giữa nguyên đơn là chị Phạm Thị H và bị đơn là anh Vũ Văn H1 có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn HCh, xã LA, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đều có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, có bản tự khai và tham gia đầy đủ các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Như vậy, nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Vũ Văn H1 là người bị Tòa án tuyên bố mất tích từ tháng 11 năm 2019 đến nay không trở về và cũng không có tin tức gì. Do đó, căn quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn là chị Phạm Thị H và bị đơn là anh Vũ Văn H1.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Vũ Văn H1 kết hôn với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Liên Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng từ ngày 05 tháng 9 năm 2011. Như vậy, hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, H phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm, không tôn trọng nhau. Do mâu thuẫn vợ chồng nên

đến tháng 02 năm 2016, anh H1 đã bỏ nhà đi cho đến nay vẫn không có tin tức gì. Chị H và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không biết anh H1 ở đâu. Tháng 05/2019, chị H đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh H1 là người mất tích. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2019/QĐST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã tuyên bố anh H1 là người mất tích. Do anh H1 là người bị Tòa án tuyên bố mất tích và từ tháng 11 năm 2019 đến nay, anh H1 không trở về và không có tin tức gì. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị H xin ly hôn với anh Vũ Văn H1.

[4] Về con chung: Chị H và anh H1 có 01 con chung là Vũ H1 Bảo Tr, sinh ngày 26-10-2012. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và cháu Tr cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung là Vũ H1 Bảo Tr cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình, phù hợp với nguyện vọng của con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự, khoản 4 Điều 147; Điều 228; Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56; Điều 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Vũ Văn H1.

2. Về con chung: Giao con chung là Vũ Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 26-10-2012, cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi

khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu, không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số **0008035 ngày 04 tháng 02 năm 2020**, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: chị H và anh H1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- **UBND xã Liên Am;**
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

H1 Đức Vịnh